

Số: 66/2024/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2024/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Chu Thị Th**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Khu 7, xã TP, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 7, xã TP, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị Th và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Chị Th và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh B, sinh ngày 11/9/2008 và cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 5/11/2011.

Chị Th và anh T tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Minh B cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu B thành niên; giao cháu Nguyễn Thị H cho chị Chu Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu H thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Th và anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp:* Chị Th và anh T tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

*Về án phí ly hôn:* Chị Chu Thị Th nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003872 ngày 13/8/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả chị Th số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã TP (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Lương Viết Tú**